THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 424 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2017

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 1199
Ngày: 12.4.17
Chuyển: PKTCM

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Chương trình phòng, chống ma tuý đến năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma tuý ngày 09 tháng 12 năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên UBQG PCAIDSMTMD;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ TTĐT, Các Vụ: KTTH, NC, PL, V.I, QHĐP;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3). 415

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Đam



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG, CHỐNG MA TÚY ĐẾN NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 424 /QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)

I. MỤC TIÊU

Chương trình nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện và thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống ma túy; phát huy những thành tích, kết quả đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế tồn tại trong thời gian qua; kiềm chế sự gia tăng, ngăn chặn, tiến tới đẩy lùi tác hại của tệ nạn ma túy đối với đời sống xã hội. Cụ thể:

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các kiến thức phòng, chống ma tuý với các hình thức, thời lượng và nội dung phù hợp tại 100% số xã, phường, thị trấn, trường học, khu công nghiệp, khu chế xuất.

2. Số vụ phạm tội sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy từ mức độ nghiêm trọng trở lên được phát hiện, xử lý tăng hơn 5% so với năm trước; không phát sinh tụ điểm phức tạp về ma túy, triệt xoá từ 5 - 10% số điểm, tụ điểm mỗi năm trên phạm vi toàn quốc; không quá 1 năm từ khi xảy ra, 100% hành vi phạm tội sản xuất trái phép chất ma túy ở trong nước được phát hiện, xử lý triệt để; giảm diện tích cây có chứa chất ma túy trồng trái phép so với năm trước và triệt phá 100% diện tích phát hiện được.

3. Phấn đấu hạn chế phát sinh người nghiện mới, mỗi năm hơn 1% số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý đủ tiêu chuẩn đưa ra khỏi diện và giảm hơn 1% số xã, phường, thị trấn có ma túy so với năm trước; đến năm 2020 có hơn 20% số xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy giảm mức độ phức tạp so với năm 2015; mỗi huyện, quận, thị xã, thành phố (trực thuộc tỉnh) xây dựng được 1 mô hình điểm về phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn/năm.

4. Hàng năm, 80% số người nghiện và sử dụng ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện; 90% cơ sở cai nghiện đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về cai nghiện ma túy.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tệ nạn ma túy: Tổ chức tuyên truyền, giáo dục kiến thức về phòng, chống ma túy bằng nhiều hình thức, trên tất cả các phương tiện truyền thông với nội dung phù hợp từng vùng, miền, từng loại đối tượng, chú ý đến tác hại và xu hướng sử dụng ma túy tổng hợp, chất hướng thần và một số chất ma túy mới; hỗ trợ hoạt động và nhân rộng các mô hình phòng, chống ma túy có hiệu quả ở cơ sở; kết hợp, lồng ghép với tuyên

truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật và phát triển kinh tế - xã hội khác.

2. Chủ động nắm tình hình, tổ chức đấu tranh có hiệu quả đối với tội phạm ma túy, chú trọng đấu tranh ngăn chặn ma túy thẩm lậu vào nước ta và triệt xóa các tụ điểm, điểm phức tạp về ma túy trong nước. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy.

3. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp về ma túy, không để thất thoát tiền chất, các dược phẩm có chứa chất ma túy và chất hướng thần sử dụng sai mục đích; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý triệt để những hành vi liên quan đến trồng cây có chứa chất ma túy và sản xuất trái phép ma túy trong nước, nhất là ma túy tổng hợp.

4. Tổ chức quản lý chặt chẽ người nghiện; thực hiện có hiệu quả việc rà soát, thống kê, phân loại người nghiện ma túy; tiếp tục đổi mới, mở rộng các hình thức, biện pháp dự phòng nghiện ma túy, cai nghiện và giảm tác hại cho người nghiện ma túy; hỗ trợ, thực hiện có hiệu quả công tác quản lý sau cai tại cộng đồng, phòng ngừa tái nghiện.

5. Tăng cường khả năng chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện và mở rộng các hình thức, biện pháp xã hội phòng, chống ma túy; huy động đa dạng các nguồn lực hợp pháp tham gia phòng, chống ma túy.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao hiệu quả điều hành, chỉ đạo thực hiện toàn diện công tác phòng, chống ma túy

a) Nâng cao năng lực nắm tình hình, phát hiện, điều tra, xử lý các vụ vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy, nhất là các vụ án phức tạp, nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan phòng, chống ma túy theo hướng chuyên môn hóa, phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ, trong đó ưu tiên tăng cường lực lượng, nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách và bộ phận làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy.

c) Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy, trước mắt là khẩn trương rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính và các quy định pháp luật khác liên quan. Tổ chức quản lý chặt chẽ những ngành, nghề dễ bị tội phạm ma túy lợi dụng thực hiện hoạt động phạm tội, các hoạt động xuất nhập khẩu, sử dụng tiền chất ma túy, thuốc hướng thần và thuốc có chứa chất ma túy.

d) Đảm bảo các nguồn lực, có chính sách đãi ngộ thích đáng động viên, khuyến khích việc tham gia các hoạt động phòng, chống ma túy của các cá nhân, tổ chức kinh tế - xã hội và cả hệ thống chính trị. Định kỳ có kế hoạch tổ chức điều tra cơ bản, rà soát, đánh giá tình hình tệ nạn ma túy để điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống ma túy phù hợp với từng thời điểm và từng địa bàn.

đ) Áp dụng hiệu quả các thành tựu khoa học tiên tiến và công nghệ hiện đại vào công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy. Ưu tiên lĩnh vực đấu tranh, giám định chất ma túy và thống kê về phòng, chống ma túy.

2. Nâng cao năng lực, hiệu quả tuyên truyền phòng, chống ma túy

a) Xác định rõ vai trò, phân công cụ thể trách nhiệm của các cơ quan chủ trì, phối hợp và thống nhất nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy giữa các cơ quan chức năng. Tiến hành nghiên cứu, cải tiến phương pháp, nội dung, hình thức, xây dựng các chương trình tuyên truyền theo hướng chuyên sâu, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể.

b) Xây dựng Chương trình, kế hoạch gia tăng thời lượng và đa dạng các hình thức, biện pháp tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp tuyên truyền phòng, chống ma túy giữa các bộ, ngành, địa phương. Xây dựng các phóng sự, thông điệp và những thông tin phòng, chống ma túy cần thiết, thu hút được sự quan tâm của đại đa số người dân vào những thời điểm thích hợp. Đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống ma túy trên mạng viễn thông, Internet, đồng thời có biện pháp hạn chế việc quảng bá, lôi kéo sử dụng bất hợp pháp các chất ma túy qua các mạng này.

c) Kết hợp các hình thức tuyên truyền qua các phương tiện truyền thông đại chúng với tuyên truyền trực tiếp, trong đó chú ý vai trò của các tổ chức, cá nhân có uy tín, ảnh hưởng; các hoạt động văn nghệ, thể thao sinh động mang thông điệp phòng, chống ma túy. Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình tuyên truyền, giáo dục kỹ năng phòng, chống ma túy phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể, trọng tâm là học sinh - sinh viên, công nhân, viên chức, đoàn viên công đoàn và nhân dân ở các vùng có nguy cơ trồng cây có chứa chất ma túy.

d) Hàng năm, có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao kiến thức nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy từ trung ương đến địa phương, đội ngũ phóng viên, cán bộ giảng dạy tại các nhà trường được phân công trực tiếp thực hiện công tác này.

đ) Hỗ trợ tổ chức triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống ma túy ở cấp cơ sở, tập trung cho các xã, phường, thị trấn có ma túy. Trong đó, chú trọng triển khai các hoạt động tuyên truyền nhằm làm tốt công tác phòng ngừa tệ nạn ma túy phát sinh; bồi dưỡng nâng cao khả năng nghiệp vụ cho lực lượng công an cấp xã và các tổ chức đoàn thể về phòng, chống ma túy; xây dựng và duy trì các mô hình có hiệu quả về phòng, chống ma túy.

3. Nâng cao năng lực, hiệu quả đấu tranh chống tội phạm về ma túy

a) Tăng cường lực lượng, bố trí phù hợp, kết hợp bồi dưỡng nâng cao năng lực phòng, chống ma túy cho các lực lượng chuyên trách, đảm bảo đáp ứng những yêu cầu cấp thiết đề ra, phù hợp tình hình thực tiễn và các chính sách pháp luật hiện hành. Bổ sung, sửa chữa, nâng cấp, trang cấp những trang thiết bị cần thiết, hiện đại cho các lực lượng chuyên trách; đặc biệt là những trang thiết bị phục vụ cho cơ động chiến đấu, thông tin liên lạc, đảm bảo hiệu lực và an toàn cho cán bộ

chiến sỹ trực tiếp đấu tranh. Hỗ trợ trang cấp thiết bị hiện đại, phù hợp cho các cơ quan thực hiện quyền công tố, xét xử của Viện kiểm sát nhân dân các cấp và Tòa án nhân dân các cấp nhằm đáp ứng thực tiễn đấu tranh và các yêu cầu pháp luật mới.

b) Tăng cường phối, kết hợp giữa các lực lượng chuyên trách ở Trung ương và giữa các cơ quan chuyên trách ở Trung ương với các địa phương, nhất là những địa phương trọng điểm phức tạp về ma túy. Kịp thời rút kinh nghiệm việc thực hiện các kế hoạch phối hợp nhằm bổ sung các biện pháp phù hợp để triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch này.

c) Triển khai các hoạt động nghiệp vụ nhằm phát hiện, đấu tranh, xử lý triệt để tội phạm về ma túy nhất là các vụ phạm tội nghiêm trọng và tại các địa bàn trọng điểm phức tạp, như: Điều tra cơ bản, xây dựng kế hoạch đấu tranh sát với tình hình; ngăn chặn ma túy xâm nhập ở khu vực biên giới; triệt xóa các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy; phối hợp các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử; phòng ngừa, kiểm soát nhằm phát hiện sớm và tổ chức triệt xóa cây có chất ma túy; truy bắt tội phạm, thu hồi triệt để tài sản do phạm tội mà có.

d) Xây dựng, tổ chức thực hiện những kế hoạch phối hợp trong quản lý, kiểm tra, giám sát để ngăn chặn hiệu quả việc thất thoát, thẩm lậu các tiền chất, hóa chất, dược liệu vào việc sản xuất ma túy tổng hợp trong nước; chủ động tổ chức các biện pháp ngăn chặn việc trồng trái phép cây có chứa chất ma túy.

4. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác điều trị, cai nghiện ma túy

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới công tác cai nghiện được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2596/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 và Chương trình đầu tư phát triển hệ thống dịch vụ xã hội hỗ trợ người nghiện ma túy giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực vào công tác điều trị và cai nghiện ma túy. Tăng cường công tác quản lý người sử dụng, người nghiện, người cai nghiện ma túy và đảm bảo an ninh trật tự tại các cơ sở cai nghiện ma túy. Nghiên cứu, xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung, thay thế các Nghị định quy định về quản lý người nghiện và cai nghiện ma túy hiện hành.

b) Xây dựng các tiêu chí xác định mức độ lạm dụng, nghiện ma túy và phác đồ điều trị nghiện, rối loạn do sử dụng ma túy phù hợp với các quy định pháp lý và thực tế trong nước; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy.

c) Tiếp tục rà soát, quy hoạch, nâng cấp, cải tạo các cơ sở cai nghiện ma túy theo hướng đa chức năng, thân thiện và dễ tiếp cận đối với người nghiện. Nghiên cứu, đổi mới công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng phù hợp tình hình thực tế. Nghiên cứu, thí điểm, xây dựng quy trình và tiến hành điều trị nghiện ma tuý có hiệu quả với từng loại ma tuý, đặc biệt là ma túy tổng hợp để áp dụng tại các cơ sở cai nghiện ma túy và cơ sở y tế.

d) Hỗ trợ nâng cấp, cải tạo, chuyển đổi công năng các cơ sở cai nghiện ma túy, điều trị lồng ghép điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế (Methadone) tại cộng đồng hoặc theo cụm xã, phường, thị trấn; hỗ trợ công tác dạy nghề, tạo việc làm cho người sau cai nghiện. Mở rộng điều trị Methadone cho phạm nhân trong trại giam.

đ) Xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách hạn chế người nghiện bỏ việc điều trị, khuyến khích cai nghiện tự nguyện; thí điểm và nhân rộng các mô hình cai nghiện và quản lý người nghiện kết hợp với dạy nghề, tạo việc làm theo hướng xã hội hóa.

5. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả Công ước quốc tế về kiểm soát ma tuý, các Hiệp định và thỏa thuận song phương, đa phương về hợp tác phòng, chống ma tuý mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia. Nâng cao khả năng hợp tác cho các lực lượng chuyên trách về phòng, chống ma túy trong nước với các tổ chức quốc tế, các nước trong khu vực và trên thế giới. Ưu tiên hợp tác với các nước có chung đường biên giới, khu vực. Đào tạo và tạo điều kiện cho cán bộ có năng lực làm việc tại các tổ chức về phòng, chống ma túy quốc tế.

b) Nâng cao hiệu quả hợp tác đấu tranh chống tội phạm ma túy; chia sẻ kinh nghiệm, đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ trong phòng, chống và kiểm soát ma túy. Đề xuất đàm phán ký kết các kế hoạch, chương trình và Hiệp định phòng, chống ma túy mới.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Bộ Công an

a) Thực hiện chức năng quản lý Chương trình; chủ trì, phối hợp xây dựng, phê duyệt, tổ chức triển khai hướng dẫn thực hiện các Đề án, Dự án thuộc Chương trình. Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình.

b) Phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về phòng, chống ma túy.

c) Phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành hướng dẫn nội dung và chế độ chi tiêu phù hợp với Chương trình.

d) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình của các cơ quan thực hiện Chương trình ở Trung ương và địa phương.

đ) Hướng dẫn và yêu cầu Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện đầy đủ nội dung và tiến độ báo cáo tình hình thực hiện Chương trình theo qui định chung.

e) Tổng hợp tình hình thực hiện Chương trình, xây dựng các báo cáo kết quả thực hiện Chương trình; chủ trì nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh nội dung Chương trình theo quy định hiện hành.

g) Chủ trì xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các dự án trong Chương trình thuộc chức năng của Bộ Công an. Bao gồm:

- Dự án "Hỗ trợ, nâng cao năng lực phòng, chống ma túy cho các lực lượng chuyên trách của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) và năng lực xử lý án về ma túy của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các cấp" thuộc Chương trình mục tiêu "Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống tội phạm và ma túy" của Bộ Công an.

+ Mục tiêu

Hàng năm, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực nghiệp vụ cho 100% cán bộ, chiến sỹ thuộc lực lượng chuyên trách của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) đáp ứng các yêu cầu đề ra; tổng kết, rút kinh nghiệm 100% các vụ án ma túy lớn, đặc biệt phức tạp.

Hàng năm, 100% các vụ án ma túy lớn, đặc biệt phức tạp được xét xử đúng người, đúng tội và đảm bảo thời gian luật định; 80% hồ sơ người nghiện được xem xét, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

+ Nhiệm vụ

Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp những công cụ chuyên dụng trong đấu tranh phòng, chống ma túy.

Hỗ trợ kinh phí điều tra, xử lý các vụ án ma túy, đặc biệt là những vụ án nghiêm trọng, phức tạp, những vụ án có yếu tố nước ngoài hoặc xảy ra tại những địa bàn khó khăn, phức tạp về kinh tế, xã hội.

Tăng cường năng lực; hỗ trợ nâng cao trình độ nghiệp vụ cho cán bộ ngành Tòa án, Viện kiểm sát trong truy tố, xét xử án ma túy.

Hỗ trợ thí điểm mô hình Tòa hỗ trợ cai nghiện ma túy (Tòa ma túy) tại Việt Nam.

- Dự án "Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi phạm tội về ma túy tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp" thuộc Chương trình mục tiêu "Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống tội phạm và ma túy" của Bộ Công an.

+ Mục tiêu

Hỗ trợ tổ chức điều tra cơ bản nhằm đánh giá đúng thực trạng 100% các tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy. Hàng năm, tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác phòng, chống ma túy tại 2 - 3 tỉnh, thành phố và 1 - 2 bộ, ngành.

Nâng tỷ lệ phát hiện, bắt giữ và xử lý tội phạm về ma túy ở các tỉnh, thành phố có biên giới đường bộ lên 30% so với cả nước; các tỉnh, thành phố không phát sinh tụ điểm phức tạp về ma túy mới, triệt xoá từ 5 - 10% số điểm, tụ điểm mỗi năm.

+ Nhiệm vụ

Tiến hành các hoạt động chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các hành vi mua bán ma túy tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp.

Triển khai các hoạt động nghiệp vụ, nắm bắt thông tin đối với các hành vi mua bán ma túy tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp.

Hỗ trợ công tác điều tra, giám định các vụ án ma túy lớn; các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm trên tuyến biên giới; các kế hoạch triệt phá các tụ điểm đặc biệt phức tạp về ma túy.

- Dự án "Nâng cao năng lực, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy" thuộc Chương trình mục tiêu "Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống tội phạm và ma túy" của Bộ Công an.

+ Mục tiêu

Nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thông qua việc trang bị các phương tiện kỹ thuật phù hợp và hiện đại; nâng cao tỷ lệ phát hiện, bắt giữ tội phạm ma túy ở các tỉnh biên giới.

+ Nhiệm vụ

Đầu tư trang bị phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ công tác chiến đấu của lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy các cấp.

Đầu tư trang bị mới các phương tiện kỹ thuật hiện đại nhằm nâng cao năng lực cho lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy.

Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác giám định, phát hiện chất ma túy tại các địa bàn trọng điểm.

- Dự án "Nâng cao hiệu quả phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn" thuộc Chương trình mục tiêu "Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống tội phạm và ma túy" của Bộ Công an.

+ Mục tiêu

Không để phát sinh tệ nạn ma túy ở các xã, phường, thị trấn hiện chưa có tệ nạn ma tuý.

Phấn đấu đến hết năm 2020 giảm mức độ phức tạp của 20% số xã, phường, thị trấn.

Mỗi năm phấn đấu giảm hơn 1% số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy và giảm từ hơn 1% số người nghiện ma túy trên địa bàn.

Hằng năm phấn đấu triệt xóa từ 5 - 10% số điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy.

Không để phát sinh tình trạng trồng cây có chất ma túy ở những địa bàn mới; tổ chức triệt xóa 100% diện tích cây có chứa chất ma túy trồng trái phép phát hiện được.

+ Nhiệm vụ

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ủy và sự quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã về công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy; nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn.

Thực hiện rà soát, thống kê người nghiện ma túy; phân loại người nghiện ma túy và lập hồ sơ quản lý.

Quản lý người nghiện, điều trị, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

Tổ chức các hoạt động phòng ngừa và đấu tranh với tội phạm về ma tuý; quản lý địa bàn không để hình thành điểm nóng về ma túy ở cơ sở.

Vận động nhân dân không trồng cây có chứa chất ma tuý; tổ chức các biện pháp phòng ngừa nhằm phát hiện sớm và triệt xóa toàn bộ diện tích trồng cây có chứa chất ma túy.

2. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chỉ đạo và triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ liên quan công tác dự phòng nghiện ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

b) Chỉ đạo tổ chức giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, tái hoà nhập cộng đồng cho các đối tượng đã cai nghiện. Nghiên cứu, đề xuất các chính sách đặc thù đối với cán bộ làm công tác cai nghiện và học viên tại các cơ sở cai nghiện, chính sách khuyến khích cai nghiện tự nguyện.

c) Chủ trì xây dựng, phê duyệt, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Dự án "Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và hỗ trợ cai nghiện ma túy, quản lý sau cai cho người nghiện ma túy", lồng ghép các nhiệm vụ của Dự án này vào Dự án "Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ cai nghiện ma túy, người bán dâm và nạn nhân bị mua bán" thuộc Chương trình mục tiêu "Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội" của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Mục tiêu

+ Tăng cường khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế, dạy nghề, việc làm, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện nhằm giúp người cai nghiện ma túy phục hồi sức khỏe, nhận thức, tâm lý, hành vi và nhân cách, giảm tác hại của ma túy đến sức khỏe, gia đình, xã hội và an ninh trật tự.

+ Nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền và các tầng lớp nhân dân về dự phòng và điều trị nghiện ma túy, phấn đấu 100% cán bộ chính quyền các cấp và 80% người dân ở độ tuổi trưởng thành hiểu biết cơ bản về nghiện ma túy, các biện pháp, mô hình dự phòng và điều trị nghiện.

+ Nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dự phòng và điều trị nghiện, phấn đấu 90% cán bộ tham gia công tác dự phòng và điều trị nghiện được đào tạo kiến thức cơ bản về cai nghiện; 100% cán bộ làm công tác tư vấn về dự phòng và cai nghiện được đào tạo và cấp

chứng chỉ; 100% cán bộ y tế công tác tại các cơ sở cai nghiện, điều trị nghiện ma túy có đủ văn bằng chứng chỉ theo quy định về điều trị nghiện.

+ Tăng số lượng, quy mô, khả năng tiếp nhận, cung cấp dịch vụ của các cơ sở cai nghiện đáp ứng nhu cầu cai nghiện của 80% số người nghiện có hồ sơ quản lý; 90% cơ sở cai nghiện ma túy đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện về cai nghiện theo quy định của pháp luật.

+ Đa dạng hóa các mô hình can thiệp sớm, dự phòng cai nghiện, tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

+ Nâng tỷ lệ số người nghiện có hồ sơ quản lý được điều trị từ 60% năm 2015 lên 80% năm 2020.

+ Tăng tỷ lệ người nghiện ma túy được dạy nghề từ 25% năm 2015 lên 50% năm 2020.

+ Tăng tỷ lệ người nghiện hòa nhập cộng đồng có việc làm từ 9,9% năm 2015 lên 50% năm 2020.

+ 100% các cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng; cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện; điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy tại cộng đồng được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp đáp ứng yêu cầu của Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020.

+ Xây dựng được ít nhất 4 mô hình cai nghiện phục hồi cho người nghiện ma túy phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của 4 vùng kinh tế, xã hội khác nhau (khu vực Tây Bắc và Tây nguyên; khu vực biên giới; khu vực thành phố và khu vực đồng bằng).

- Nhiệm vụ

+ Nghiên cứu, xây dựng tiêu chuẩn định mức kinh tế - kỹ thuật của các loại hình cơ sở cai nghiện ma túy, điểm tư vấn chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy theo Đề án Đổi mới công tác cai nghiện.

+ Rà soát, đầu tư, nâng cấp, chuyển đổi các cơ sở cai nghiện ma túy theo Quyết định số 2596/QĐ - TTg ngày 27 tháng 12 năm 2013 về việc phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020; Nghị quyết số 98/NQ - CP ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới và Quyết định số 1640/QĐ - TTg ngày 18 tháng 8 năm 2016 phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, bao gồm:

Rà soát, đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng các cơ sở cai nghiện ma túy đã được phê duyệt đầu tư nhưng chưa hoàn thiện, cơ sở cai nghiện bị xuống cấp, những cơ sở cai nghiện thực hiện chuyển đổi và các điểm tư vấn chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy.

Đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện và các điểm tư vấn chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện ma túy theo Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy.

+ Nghiên cứu, xây dựng các mô hình thí điểm điều trị, cai nghiện ma túy: Nghiên cứu đặc điểm tâm sinh lý của từng nhóm người nghiện ma túy ở Việt Nam; nghiên cứu, thí điểm áp dụng các mô hình can thiệp sớm, dự phòng nghiện ma túy; điều trị, cai nghiện có hiệu quả trên thế giới (ưu tiên các nước trong khu vực có nhiều nét tương đồng); xây dựng và tổ chức thực hiện thí điểm các mô hình cai nghiện phục hồi phù hợp với đặc điểm kinh tế, xã hội các vùng miền; nghiên cứu, xây dựng các mô hình tổ chức học nghề đặc thù cho người nghiện ma túy, mô hình hướng dẫn tìm việc làm, lập kế hoạch sản xuất kinh doanh kết nối giới thiệu việc làm cho người nghiện ma túy, người sau cai nghiện; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và nhân rộng mô hình cai nghiện ma túy, dạy nghề, tạo việc làm cho người nghiện và người sau cai nghiện ma túy.

+ Nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên và cộng tác viên, đồng đẳng viên: Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện chuẩn đầu ra và hoàn thiện chương trình đào tạo chuẩn hóa cán bộ làm công tác tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy; đào tạo thạc sỹ về tư vấn điều trị nghiện ma túy phù hợp với nhu cầu hội nhập quốc tế, đạt yêu cầu ngang bằng chuẩn đào tạo của các nước trong khu vực nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về tư vấn điều trị nghiện ma túy; xây dựng và hoàn thiện chương trình, nội dung đào tạo các kỹ năng tư vấn, điều trị nghiện ma túy.

+ Xây dựng dự án ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý công tác cai nghiện ma túy (xây dựng cơ sở dữ liệu; hệ thống thông tin quản lý; dịch vụ công trực tuyến; đào tạo về tư vấn, điều trị, cai nghiện trực tuyến...).

+ Truyền thông, nâng cao nhận thức: Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí của công tác dự phòng, điều trị, cai nghiện ma túy; tổ chức tuyên truyền các mô hình xã, phường làm tốt công tác cai nghiện; các điển hình cai nghiện thành công; tình nguyện viên, các cá nhân, tổ chức xã hội giúp đỡ người nghiện ma túy, người sau cai nghiện hòa nhập cộng đồng.

+ Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá và giám sát chương trình cai nghiện ma túy: Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá và giám sát thực hiện các chính sách, Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy; quy hoạch mạng lưới cơ sở cai nghiện ma túy và khuyến nghị giải pháp cơ chế chính sách phát triển hệ thống cơ sở cai nghiện ma túy.

+ Tổ chức ứng dụng, triển khai nhân rộng các loại thuốc hỗ trợ cai nghiện và các phương pháp cai nghiện của Việt Nam vào công tác cai nghiện ma túy.

+ Nghiên cứu, đề xuất chính sách đặc thù cho cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác cai nghiện ma túy và cơ chế quản lý học viên tại các cơ sở cai nghiện có chức năng cai nghiện bắt buộc.

+ Nghiên cứu, triển khai mô hình trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội theo mô hình "Tiền xét xử", phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao xây dựng và triển khai thí điểm, từng bước nhân rộng mô hình Tòa hỗ trợ cai nghiện ma túy (Tòa ma túy).

+ Huy động, hỗ trợ và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia vào công tác dự phòng nghiện, cai nghiện ma túy và hỗ trợ sau cai.

+ Thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát công tác cai nghiện ma túy tại các địa phương.

3. Bộ Y tế

a) Nghiên cứu và ứng dụng các thuốc, phương pháp y học và phác đồ điều trị dùng trong cai nghiện, điều trị nghiện ma túy, đặc biệt là ma túy tổng hợp và các chất hướng thần mới.

b) Tổ chức đào tạo, cấp chứng chỉ cho cán bộ có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy; cán bộ làm công tác điều trị cắt cơn, giải độc, trị liệu, hồi phục cho người tham gia cai nghiện.

c) Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình điều trị thay thế bằng thuốc Methadone.

d) Thí điểm và từng bước mở rộng chương trình điều trị phục hồi cho bệnh nhân điều trị thay thế bằng thuốc Methadone.

đ) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần và tiền chất dùng làm thuốc và công tác điều trị nghiện ma túy.

e) Tham gia xây dựng, phê duyệt, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ các Đề án, Dự án liên quan của Chương trình.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông

a) Chỉ đạo công tác thông tin, truyền thông và giáo dục phòng, chống ma túy theo nội dung Chương trình.

b) Chỉ đạo phối hợp, lồng ghép đồng bộ công tác truyền thông phòng, chống ma túy với truyền thông về các chương trình kinh tế - xã hội khác trên phạm vi toàn quốc.

c) Chủ trì xây dựng, phê duyệt, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Đề án "Truyền thông về phòng, chống ma túy trên các phương tiện thông tin đại chúng".

- Mục tiêu

+ Đến năm 2018, đạt 75% và năm 2020 đạt 100% xã, phường, thị trấn (gọi tắt là cấp xã) nhận và triển khai tài liệu hướng dẫn thực hiện chính sách pháp luật, tài liệu truyền thông thay đổi hành vi về phòng, chống ma túy.

+ Đến năm 2020, ít nhất 30% số xã thuộc địa bàn trọng điểm có mô hình chuyên sâu về phòng, chống ma túy và 50% số xã trên toàn quốc có mô hình lồng ghép về phòng, chống ma túy.

+ Từ năm 2017, thông tin về phòng, chống ma túy được đăng tải trên các cơ quan báo chí cấp Trung ương và cấp tỉnh thường xuyên, liên tục.

+ Đến năm 2020, đạt 70% người dân tại các địa bàn trọng điểm, tập trung vào nhóm tuổi có nguy cơ được tiếp cận các thông tin có kiến thức pháp luật về phòng, chống ma túy và kỹ năng phòng, chống ma túy.

+ 100% phóng viên, các cơ quan thông tin đại chúng theo dõi mảng pháp luật, xã hội có kiến thức, kỹ năng viết, đưa tin tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy.

- Nhiệm vụ

+ Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền, đổi mới phương pháp tuyên truyền theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm người, văn hóa vùng, miền, địa phương.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy; khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích tốt trong công tác thông tin tuyên truyền phòng, chống ma túy.

+ Xây dựng các tiểu phẩm, ký sự, phóng sự, bài viết, về phòng, chống ma túy; giáo dục kỹ năng giải quyết, ứng phó giúp cho người dân nâng cao cảnh giác và tự bảo vệ mình; giới thiệu những kinh nghiệm hay, điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma túy. Tổ chức lồng ghép tuyên truyền phòng, chống ma túy với các hình thức văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp.

+ Biên tập, cung cấp tài liệu tuyên truyền phòng, chống ma túy phát trên các phương tiện thông tin đại chúng.

+ Định hướng người sử dụng dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin Intemet bằng cách truyền tải các thông điệp, thông tin về phòng, ma túy bằng nhiều hình thức khác nhau như: Đăng tải bài viết, khẩu hiệu về phòng, chống ma túy trên trang thông tin cá nhân, mạng xã hội, điện thoại di động để tăng cường hiệu quả truyền thông; đồng thời kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn hoạt động mua bán ma túy trái phép trên mạng Internet và mạng xã hội.

+ Phối hợp với các tổ chức, cá nhân xây dựng các sản phẩm truyền thông phòng, chống ma túy, đa dạng hóa công tác tuyên truyền.

+ Tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức về phòng, chống ma túy cho các đối tượng là phóng viên các cơ quan báo chí, cán bộ các sở Thông tin và Truyền thông, các phòng Văn hoá và Thông tin và các đài Phát thanh ở cơ sở.

5. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chỉ đạo triển khai các phần việc thuộc phạm vi trách nhiệm nêu trong Chương trình; xây dựng kế hoạch chỉ đạo, phối hợp đồng bộ công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; lồng ghép tuyên truyền phòng, chống ma túy với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và với các chương trình kinh tế - xã hội khác do Bộ thực hiện trên cùng địa bàn triển khai.

b) Chủ trì xây dựng, phê duyệt, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Đề án "Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền về phòng, chống ma túy thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tại các địa phương trọng điểm về ma túy".

- Mục tiêu

Nâng cao nhận thức về phòng, chống ma túy của nhân dân ở các địa bàn thuộc các tỉnh có trên 1.000 người nghiện ma túy trở lên, hướng tới:

+ 100% các thiết chế văn hóa cơ sở tổ chức hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy.

+ 100% đội chiếu bóng lưu động, đội tuyên truyền văn hóa, văn nghệ lưu động tiến hành các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống ma túy.

- Nhiệm vụ

Sản xuất sản phẩm truyền thông; tổ chức các sự kiện định hướng tuyên truyền phòng, chống ma túy góp phần tạo nên không khí ra quân đồng bộ trong cả nước và nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn dân về phòng, chống ma túy, cụ thể:

+ Tổ chức các cuộc thi sáng tác tạo nguồn sản phẩm tuyên truyền có nội dung mang tính định hướng, có chất lượng nghệ thuật cao để làm tài liệu hướng dẫn công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho các địa phương.

+ Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy tại các thiết chế văn hóa, các điểm công cộng dưới các hình thức: Nói chuyện chuyên đề; mít-tinh; giao lưu văn hóa; thi đấu thể thao với chủ đề "Thể thao đẩy lùi ma túy".

+ Cung cấp và cập nhật nội dung, nâng cao kỹ năng tuyên truyền phòng, chống ma túy cho cán bộ làm công tác văn hoá ở cơ sở; chỉ đạo các đội chiếu bóng lưu động lồng ghép chiếu các phim, phóng sự tài liệu tuyên truyền về phòng, chống ma túy.

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo thống nhất và đồng bộ công tác phòng, chống ma túy trong trường học, đảm bảo chương trình giáo dục phòng, chống ma túy phù hợp trong tất cả các cấp học, bậc học.

b) Chủ trì xây dựng, phê duyệt, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học tại các khu vực phức tạp về tệ nạn ma túy".

- Mục tiêu

Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên về công tác phòng ngừa, đấu tranh với tệ nạn ma tuý; ngăn chặn không để tệ nạn ma tuý xâm nhập vào trường học, đặc biệt là các trường học thuộc khu vực phức tạp về tệ nạn ma tuý (theo quy định tại Quyết định 3122/2010/QĐ-BCA, ngày 09/8/2010 của Bộ Trưởng Bộ Công an và Hướng dẫn số 279/C47-P7 ngày 21/3/2014 của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Bộ Công an), tiến tới:

+ 100% học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên các trường học trên địa bàn phức tạp về tệ nạn ma tuý được tuyên truyền, giáo dục về tác hại của tệ nạn ma tuý và được trang bị kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với tệ nạn ma tuý.

+ 100% trường học trên địa bàn đạt tiêu chí "Trường học không có ma tuý".

- Nhiệm vụ

+ Tổ chức đánh giá thực trạng tình hình học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên liên quan đến tệ nạn ma tuý và công tác phòng, chống ma tuý tại các trường học thuộc khu vực phức tạp về ma tuý.

+ Xây dựng, hỗ trợ phương tiện, thiết bị, kinh phí để duy trì hoạt động hiệu quả của Câu lạc bộ "Tuổi trẻ phòng, chống ma tuý".

+ Tổ chức tuyên truyền, giáo dục trực tiếp về phòng, chống ma tuý trong trường học.

+ Rà soát, bổ sung nội dung giáo dục phòng, chống ma tuý trong chương trình chính khoá; tăng cường tài liệu tuyên truyền giáo dục ngoại khoá ở các cấp học, trình độ đào tạo.

+ Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma tuý cho đội ngũ cán bộ ngành giáo dục trực tiếp thực hiện nhiệm vụ này.

+ Thí điểm thử ma túy nhanh trong học sinh, sinh viên tại một số trường.

7. Bộ Quốc phòng

a) Chỉ đạo các đơn vị phòng, chống ma túy của Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan thuộc Công an, Hải quan thực hiện có hiệu quả các nội dung Chương trình; tham gia tuyên truyền, kiểm soát về phòng, chống ma túy; tăng cường hợp tác quốc tế qua biên giới và đấu tranh chống tội phạm ma tuý; tổ chức cho các cơ sở y tế trong quân đội trên địa bàn biên giới tham gia cai nghiện ma túy với phương châm "quân dân y" kết hợp.

b) Chủ trì, tham gia xây dựng, phê duyệt, đề xuất phối hợp, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Dự án "Tăng cường lực lượng; nâng cao năng lực; sửa chữa, trang bị, nâng cấp phương tiện chuyên dụng cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy thuộc Bộ Quốc phòng".

- Mục tiêu

+ Nâng tỷ lệ phát hiện, bắt giữ các vụ án về ma túy tại khu vực biên giới và trên biển do các đơn vị thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy thuộc Bộ Quốc phòng thực hiện lên 10% so với năm trước.

+ Tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy cho 100% cán bộ, chiến sỹ và đồng bào dân tộc thiểu số tại địa bàn biên giới, hải đảo.

+ Quản lý 100% người nghiện ma túy tại địa bàn biên giới.

+ Tăng cường hợp tác quốc tế, phối hợp chặt chẽ với lực lượng chức năng của Trung Quốc, Lào, Campuchia trong đấu tranh phòng, chống ma túy; xác định và triệt phá 60% số vụ phạm tội về ma túy lớn từ ngoại biên.

+ Ngăn chặn triệt để các nhóm vũ trang vận chuyển trái phép ma túy qua biên giới.

- Nhiệm vụ

+ Tăng cường lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thuộc Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển tại các Phòng, Đội, Trạm, Hải đoàn, Hải đội, Đoàn và Cụm đặc nhiệm phòng, chống ma túy Cảnh sát biển, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển.

+ Bồi dưỡng nâng cao năng lực về phòng, chống ma túy cho cán bộ chuyên trách phòng, chống ma túy.

+ Trang cấp, nâng cấp, sửa chữa các phương tiện phục vụ nhiệm vụ phòng, chống ma túy cho các cơ quan chức năng.

8. Bộ Công Thương

a) Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với các đơn vị liên quan của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) xây dựng các kế hoạch kiểm soát việc nhập khẩu, xuất khẩu và quá cảnh tiền chất theo quy định hiện hành.

b) Theo dõi, quản lý và kiểm soát chặt chẽ việc bảo quản, sử dụng các hóa chất là tiền chất trong nước.

9. Văn phòng Chính phủ

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ngành liên quan giúp Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Chương trình.

b) Giúp Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm chỉ đạo phối hợp liên ngành về phòng, chống ma túy.

10. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn đầu tư hàng năm cho các dự án phòng, chống ma túy đã được phê duyệt theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020, phù hợp khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

b) Thông báo cho Cơ quan quản lý và các Cơ quan thực hiện Chương trình xây dựng kế hoạch hàng năm phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách và nhiệm vụ được giao.

11. Bộ Tài chính

a) Tham gia với Bộ Công an - Cơ quan quản lý Chương trình trong việc phân bổ kinh phí của Chương trình theo nhiệm vụ và mục tiêu.

b) Tổng hợp phương án phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình vào dự toán ngân sách hàng năm của các bộ, ngành, địa phương; tổng hợp, cấp phát kinh phí thực hiện Chương trình sau khi được phê duyệt.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình.

d) Tham gia tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng kinh phí Chương trình.

12. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Có trách nhiệm tham gia xây dựng, triển khai thực hiện nội dung Chương trình trong phạm vi nhiệm vụ được giao.

13. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, phê duyệt, quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Đề án "Phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất".

- Mục tiêu

+ Đến năm 2020, 70% bộ phận công nhân lao động khu công nghiệp hiểu biết đầy đủ về nhiệm vụ phòng, chống ma tuý, tệ nạn xã hội và trách nhiệm của mình trong công tác phòng, chống ma tuý.

+ Hàng năm, có 80% trở lên số cơ quan, đơn vị tại các khu công nghiệp, khu chế xuất phối hợp với lực lượng công an xây dựng mô hình an toàn về an ninh trật tự.

- Nhiệm vụ

+ Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện chương trình phòng, chống ma tuý trong công nhân lao động các khu công nghiệp, khu chế xuất đến năm 2020. Triển khai thực hiện kế hoạch Liên tịch phòng, chống ma tuý giữa các cấp Công đoàn với Công an cùng cấp trên địa bàn.

+ Triển khai cho đoàn viên công đoàn và công nhân, viên chức lao động ký cam kết không vi phạm tệ nạn ma tuý và các tệ nạn xã hội khác.

+ Triển khai các hoạt động thông tin giáo dục truyền thông chuyển đổi hành vi cho cán bộ, công nhân viên chức lao động về phòng, chống ma tuý và tệ nạn xã hội; hoạt động truyền thông trực tiếp, truyền thông tổ nhóm; xây dựng và cấp phát tài liệu truyền thông về phòng, chống ma tuý và tệ nạn xã hội đến công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

+ Phối hợp Bộ Công an xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc trong các cơ quan, doanh nghiệp, làm trong sạch môi trường làm việc và địa bàn công tác của đơn vị, tuyên truyền và tổ chức kiểm tra đánh giá thực trạng tình hình an ninh trật tự tại các khu công nghiệp.

+ Xây dựng mô hình, nhân điển hình tiên tiến trong công tác phòng, chống ma tuý tại các khu công nghiệp, khu chế xuất; tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nhân rộng mô hình có hiệu quả cao, nghiên cứu xây dựng những mô hình mới phù hợp với tình hình đặc điểm từng địa bàn.

14. Đề nghị Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên

a) Tham gia thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" và các phong trào của các tổ chức thành viên trên địa bàn dân cư.

b) Phối hợp kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống ma túy tại cộng đồng theo nội dung của Chương trình.

15. Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Xây dựng kế hoạch, trong đó xác định chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hằng năm và cả giai đoạn gửi Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp chung.

b) Thống nhất quản lý, huy động và lồng ghép các nguồn lực; tổ chức điều hành, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của các chương trình, dự án trên địa bàn. Bố trí kinh phí địa phương thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống ma túy theo nội dung được phân công.

c) Thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án liên quan lĩnh vực phòng, chống ma túy do địa phương quản lý theo qui định.

d) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện; xây dựng báo cáo với Bộ Công an - Cơ quan quản lý Chương trình, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về tình hình thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình thuộc thẩm quyền quản lý theo nội dung, biểu mẫu và thời gian đúng qui định.

16. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân tối cao

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Quy chế, Chương trình, Kế hoạch phối hợp công tác với Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương liên quan trong phòng, chống ma túy.

b) Chỉ đạo các bộ phận trực thuộc có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ Công an trong xây dựng, triển khai thực hiện Dự án "Hỗ trợ, nâng cao năng lực phòng, chống ma túy cho các lực lượng chuyên trách của Bộ Công an; các đơn vị thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy của Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) và nâng cao năng lực xử lý án về ma túy của Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các cấp".

c) Nghiên cứu, tổ chức thực hiện thí điểm mô hình "Tòa ma túy".

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện Chương trình này.

2. Các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình; tổ chức xây dựng và phối hợp triển khai các Dự án, Đề án của Chương trình. Định kỳ (6 tháng và hàng năm), sơ kết giữa kỳ (năm 2018) và tổng kết có báo cáo về Bộ Công an để tập hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Công an chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Chương trình; xây dựng báo cáo kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo đề xuất điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình cho phù hợp với tình hình thực tế; tham mưu Chính phủ tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình vào năm 2020 và đề xuất nhiệm vụ thời gian tiếp theo.

4. Kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm: Kinh phí Trung ương cấp cho Chương trình mục tiêu "Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống tội phạm và ma túy" của Bộ Công an và Chương trình mục tiêu "Phát triển hệ thống trợ giúp xã hội" của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; kinh phí sự nghiệp do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí vào dự toán ngân sách hàng năm của các bộ, ngành Trung ương chủ trì các Đề án, Dự án trên cơ sở được phê duyệt; kinh phí thực hiện ở địa phương do ngân sách địa phương bố trí và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác theo quy định hiện hành./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Đam